

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 12/2021/HNGĐ-ST

Ngày 20- 7- 2021

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quang Dưỡng và bà Lê Thị Thuý Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Thuý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2021/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hồng L, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Đạo Tr, xã Triệu Tr, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr - Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Lê Hồng Ph, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Đạo Tr, xã Triệu Tr, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01 tháng 3 năm 2021 và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Hồng L trình bày: Ông Nguyễn Hồng L và bà Lê Hồng Ph tự nguyện yêu nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị vào ngày 08 tháng 01 năm 2013. Sau ngày cưới, vợ chồng sống chung cùng bố mẹ bên chồng tại thôn Đạo Tr, xã Triệu Tr, có lúc vì điều kiện công việc nên hai vợ chồng ra thuê nhà trọ ở thành phố Đông Hà để sinh sống. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đầu năm 2019 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do bà Ph nghe theo lời người khác tham gia vào đạo Đức Chúa Trời, bỏ bê gia đình, không quan tâm đến chồng con. Vào khoảng tháng 11/2020, bà Ph chơi bời, vào quán Bar suốt

đêm, bỏ con nhỏ ở nhà một mình trong khi ông L đi làm xa nhà. Mâu thuẫn này cứ lặp đi lặp lại nhiều lần, ông L đã tìm cách khuyên bảo, nhờ người thân, gia đình hai bên nội ngoại tác động nhưng bà Ph vẫn không thay đổi. Với những lý do trên ông L thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, quan hệ hôn nhân không đạt được mục đích. Vì vậy, ông L đề nghị Tòa án giải quyết cho ông L được ly hôn với bà Lê Hồng Ph.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung là cháu Nguyễn Bảo H, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2013 và cháu Nguyễn Văn Hiếu, sinh ngày 30 tháng 9 năm 2015; Hiện tại cả hai cháu H2 và Hiếu đang do ông L nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, ông L có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu, không yêu cầu bà Ph cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản trình bày ý kiến ngày 15/3/2021 và tại phiên tòa, bị đơn bà Lê Hồng Ph trình bày: Bà Ph đồng ý với ý kiến của ông Nguyễn Hồng L đã trình bày về thời gian chung sống, thời gian kết hôn. Về nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng thì bà Ph cho rằng: Tháng 8/2013, bà Ph phát hiện thấy ông L nhắn tin với người con gái khác, bà Ph nói thì bị ông L đánh đập, mâu thuẫn cứ lặp đi lặp lại nhiều lần và ngày càng trầm trọng hơn, đỉnh điểm là ngày 29/01/2021, ông L đã đánh đập bà Ph tím cả người, bà Ph phải gọi chị gái và nhờ công an can thiệp, cũng từ đó vợ chồng sống ly thân. Nay ông L làm đơn xin ly hôn thì bà Ph đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung là cháu Nguyễn Bảo H, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2013 và cháu Nguyễn Văn H sinh ngày 30 tháng 9 năm 2015; hiện tại, cả hai cháu đang do ông L nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, bà Ph có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1; giao cháu H2 cho ông L trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy ý kiến đối với cháu Nguyễn Bảo H ngày 02/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, cháu H2 trình bày: Cháu H2 hiện đang sống cùng với bố và ông bà nội. Trong thời gian chung sống cùng với bố mẹ, cháu thấy bố mẹ cháu đều thương yêu cháu, thỉnh thoảng cháu thấy bố mẹ có to tiếng cãi vã nhau nhưng nguyên nhân thì cháu không rõ. Nếu bố mẹ cháu ly hôn thì cháu có nguyện vọng được ở với bố là ông Nguyễn Hồng L để thuận tiện cho việc học tập và sinh hoạt của cháu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong phát biểu ý kiến đối với việc giải quyết vụ án như sau:

- Về phần thủ tục: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án đã chấp hành đúng theo trình tự thủ tục do Bộ luật Tố tụng Dân sự quy định. Đối với nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hồng L và bà Lê Hồng Ph; áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử giao cháu Nguyễn Bảo H, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2013 cho ông L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Văn H sinh ngày 30 tháng 9 năm 2015 cho bà Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con

chung; về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; ông L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã thể hiện:

-Về quan hệ Hôn nhân: Hôn nhân giữa ông Nguyễn Hồng L và bà Lê Hồng Ph là hôn nhân hợp pháp theo đúng quy định tại Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông L trình bày: Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân chủ yếu là do bà Ph đi theo đạo Đức Chúa Trời, bỏ bê gia đình, không quan tâm đến chồng con, ông L đã nhờ người thân khuyên bảo nhưng bà Ph vẫn không thay đổi nên từ ngày 29/01/2021 cho đến nay vợ chồng sống ly thân, ông L không còn tình cảm với bà Ph và mong muốn được ly hôn với bà Ph. Phía bị đơn bà Lê Hồng Ph cũng thừa nhận đầu năm 2019, bà Ph có đi theo đạo Đức Chúa Trời nhưng hiện nay đã bỏ không theo đạo này nữa, bà Ph cho rằng nguyên nhân dẫn đến vợ chồng xảy ra mâu thuẫn là do ông L thường xuyên nhảm nhí với người phụ nữ khác, bị bà Ph phát hiện, bà Ph lên tiếng thì bị ông L đánh đập nhiều lần. Đỉnh điểm là từ ngày 29/01/2021, ông L đánh đập bà Ph nên bà Ph phải nhờ công an can thiệp, cũng từ đó cho đến nay vợ chồng sống ly thân. Nay ông L làm đơn yêu cầu giải quyết ly hôn với bà Ph thì bà Ph đồng ý.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của ông L và bà Ph tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, ông L và bà Ph đều có nguyện vọng mong muốn được ly hôn nên cần công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hồng L và bà Lê Hồng Ph theo quy định tại khoản 1 Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình.

Về con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu là cháu Nguyễn Văn H và cháu Nguyễn Bảo H vì hiện tại bà Ph đi theo đạo Đức Chúa Trời, từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay, bà Ph không quan tâm, chăm sóc đến con cái, nếu giao con cho bà Ph trực tiếp nuôi dưỡng sẽ ảnh hưởng tới tâm lý cũng như sinh hoạt đời sống sau này của các cháu; hiện tại cả hai cháu đang do ông L nuôi dưỡng và các cháu đã sống ổn định cùng ông L từ khi hai vợ chồng sống ly thân đến nay, ông L không yêu cầu bà Ph cấp dưỡng nuôi con chung. Tại phiên tòa, bà Ph có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Văn Hiếu, giao cháu Nguyễn Bảo H cho ông L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung vì hiện tại cháu H1 còn nhỏ, cần có mẹ chăm sóc hơn, ông L hàng ngày phải đi làm ăn xa nhà không thể bảo đảm mọi sinh hoạt hàng ngày cho các cháu được. Sở dĩ, trong thời gian vợ chồng sống ly thân,

bà Phkhông đến thăm nom chăm sóc con là vì ông Lthường xuyên nhấn tin đe dọa và không cho bà Phđược gặp con, từ khoảng một năm trở lại đây, bà Phđã bỏ không đi theo đạo Đức Chúa Trời nữa nên việc ông Lcho rằng giao con cho bà Phnuôi dưỡng sẽ ảnh hưởng tới tâm lý của con là không có cơ sở.

Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Theo lời trình bày của ông Ltại phiên toà cũng như tài liệu chứng cứ mà ông Lđã giao nộp tại Toà án thể hiện: Ông Lcó ký kết hợp đồng lao động với Doanh nghiệp tư nhân Thăng Hồng với công việc là điều hành và quản lý xe ô tô trong doanh nghiệp; địa điểm làm việc: 15 Lê Phụng Hiểu, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; thời gian làm việc: 08 giờ/ngày; mức lương là 40.000.000 đồng/ tháng, do công việc phải đi làm xa nhà nên việc đưa đón các cháu đi học cũng như ăn uống hằng ngày, ông Lphải nhờ bố mẹ đẻ của mình giúp đỡ. Tại phiên toà, ông Lcũng không xuất trình được bất cứ tài liệu, chứng cứ nào chứng minh bà Phvẫn đi theo đạo Đức Chúa Trời từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Theo kết quả xác minh tại chính quyền thôn Đạo Trung, xã Triệu Trung xác nhận: Hiện tại cả hai cháu H1 và Hùng đang sống cùng ông Ltại nhà bố mẹ đẻ của ông Lở thôn Đạo Trung, xã Triệu Trung, hằng ngày bố mẹ ông Lthường xuyên đưa đón các cháu đi học tại trường Tiểu học xã Triệu Trung; ông Nguyễn Văn Minh là bố đẻ của ông Nguyễn Hồng L; cư trú tại thôn Đạo Trung, xã Triệu Trung cũng xác nhận: Từ tháng 02/2020 cho đến nay, sau khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thì ông Lđem cả hai cháu H2và Hiếu về sống cùng với bố mẹ đẻ của mình tại thôn Đạo Trung, xã Triệu Trung, do ông Llàm việc ở thành phố Đông Hà (sáng đi tối về) nên mọi sinh hoạt ăn uống hằng ngày cũng như đưa đón các cháu đi học, ông Lphải nhờ bố mẹ đẻ của mình giúp đỡ. Như vậy, ông Lcó mức thu nhập ổn định nhưng hàng ngày phải đi làm xa nhà, không đủ thời gian để chăm sóc và tạo mọi điều kiện tốt nhất cho cả hai cháu H1 và Hùng được mà phải cần đến sự giúp đỡ của những người thân. Trong khi đó, bà Phcũng có công việc buôn bán tự do, có mức thu nhập ổn định, có đủ thời gian để chăm sóc con cái. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Phđã giao nộp tại Toà án các tài liệu chứng cứ gồm ảnh chụp các vết thương do bị đánh đập, các tin nhắn ông Lđe dọa và cấm đoán không cho bà Phgặp mặt con nên việc ông Lcho rằng từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay bà Phkhông quan tâm đến con cái là không có cơ sở. Mặt khác, cháu H1 mới 06 tuổi, đang chuẩn bị bước vào lớp 1, cần có sự chăm sóc, kèm cặp và hướng dẫn trong học tập của mẹ; cháu Nguyễn Bảo H có nguyện vọng được ở bố là ông Nguyễn Hồng L. Để đảm bảo quyền lợi cho các cháu nên Hội đồng xét xử cân giao cháu H1 cho bà Phtrực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; giao cháu H2cho ông Ltrực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án, ông Lvà bà Phđều thống nhất tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Ông Lphải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, khoản 2 Điều 81; Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình:

- **Về quan hệ Hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hồng L và bà Lê Hồng Ph

- **Về con chung:** Xử giao cháu Nguyễn Văn Hsinh ngày 30 tháng 9 năm 2015 cho bà Lê Hồng Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Bảo H, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2013 cho ông Nguyễn Hồng L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông L và bà Ph có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử buộc ông Nguyễn Hồng L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0004733 ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong. Ông Nguyễn Hồng L đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- THADS huyện Triệu Phong;
- Ủy ban ND xã Triệu Trung;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư .

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Lan Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

